

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 06/08/2024.

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 209

Hòa Thượng dạy chúng ta rằng hành giả niệm Phật phải có đủ tiêu chuẩn, đó là ba tư lương “*Tín, Nguyện, Hạnh*”. Ba tư lương này như chiếc kiềng ba chân phải mạnh, nếu một chân yếu thì đỉnh không thể đứng vững. Trong Tịnh Độ có câu: “*Tín sâu, nguyện thiết, hành miên mật*”. “*Hành miên mật*” rất quan trọng, không thể hôm nay thì tu tập quá căng thẳng, hôm sau lại quá trùng.

Khi Thích Ca Mâu Ni Phật ngồi thiền dưới cội cây Bồ Đề thì thiên nhân gây đàn tỳ bà để khai thị cho Ngài rằng dây đàn quá trùng thì không phát ra âm thanh, dây đàn quá căng sẽ khiến sợi dây đàn bị đứt và dây đàn được chỉnh vừa vặn thì âm thanh mới thật thanh thoát. Từ đó Ngài ngộ được rằng hành đạo không thể quá căng cũng không quá trùng, nhà Phật gọi là trung đạo.

Hòa Thượng lại nhắc chúng ta rằng Tịnh Độ tông đề xướng “*Giải Hành tương ưng*”. “*Giải*” là hiểu và “*Hành*” là làm. Cho nên Tịnh Độ có câu: “*Huệ hành (Giải), hạnh hành (thật làm)*”, đây là câu nói được Hòa Thượng nhắc trong Tịnh Độ Giải Kinh Khoa Chú. “*Huệ hành*” được nhắc trong năm Kinh một luận, đặc biệt ba bộ quan trọng nhất là “*Kinh Vô Lượng Thọ, Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm và Di Đà yếu giải*” được Tịnh Độ tông y cứ để tu hành. Ngoài ba bộ Kinh này thì chúng ta không tiếp xúc thêm cuốn Kinh nào khác vì chúng ta là người không thuộc hàng căn tánh bậc trung hay bậc thượng. Việc mất thời gian nghiên cứu sẽ khiến việc tu tập của chúng ta lãng đi.

Mấy năm qua, tôi chỉ nghe Hòa Thượng giảng, thậm chí không xem đến năm Kinh một luận vì Hòa Thượng đã chính mình lấy từ nơi năm Kinh một luận này để tu hành nên nghe Hòa Thượng giảng đã là đủ. Hơn nữa bản thân chúng ta không đủ trí tuệ cho nên chỉ cần nghe và làm theo Hòa Thượng đã là khó rồi.

Mấy chục năm qua, nhờ nghe lời, cố gắng làm theo Hòa Thượng và không tự mình khám phá thêm khung trời mới nào nên mọi người thấy tôi đã làm ra một chút gì đó. Những người tự cho mình có trí tuệ, năng lực, mong muốn tự mình khai mở khung trời mới thì đó là ngạo mạn. Kết quả là khung trời mới thì không thấy mà chỉ làm cản trở con đường tu học của mỗi hành giả mà thôi.

Chúng ta tu học Tịnh Độ thì chỉ có năm Kinh một luận. Ngoài những bộ này ra thì không xem, không nghe cho dù ai đó có mời chúng ta cũng không nghe. Không phải chúng ta xem thường mà là vì chúng ta hiểu căn tánh của mình rằng để nghiên cứu và

hiểu rõ về năm Kinh một luận còn không hết vậy mà chúng ta còn đi học rộng nghe nhiều hay sao. Càng học rộng nghe nhiều thì vọng tưởng càng lớn, phân biệt, chấp trước càng sâu nặng. Cho nên, phần nhiều những chướng ngại là từ nơi chính mình không chịu thuận, không chịu chuyên tu mà luôn tạp tu.

Thực tế đã có người niệm Phật thấy người khác trì chú linh nghiệm nên cũng đi trì chú hay lúc gặp khó khăn hoạn nạn thì không niệm Phật mà lại trì chú do đó chướng ngại là từ nơi chính mình. Một khi đã chuyên thì sẽ an. Bản thân tôi mấy chục năm chỉ một câu “**A Di Đà Phật**” và một người thầy nên tâm an, đặc biệt là chỉ nghe một người nên không cần phải phân biệt, chấp trước, không cần so sánh người này, người kia tu tốt hơn. Người nghe nhiều người quá thì thường rơi vào trạng thái so sánh, phân biệt, chấp trước.

Việc tu tập của hành giả học Phật có một hiện trạng là mỗi tháng đều có Kinh riêng để tụng nhằm cầu bình an, cầu tiêu tai, cầu siêu độ. Điều này cũng tốt vì đây là cách hướng dẫn người sơ cơ học Phật nhưng đối với người chuyên thì phải là: “*Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”.

Nhiều người khi mới tu hành đã không biết bắt đầu từ đâu nên hôm nay Hòa Thượng chỉ dạy cho chúng ta biết các bộ Kinh để chúng ta y cứ theo mà học tập và cách dụng tâm tu hành như thế nào cho tốt. Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng nhắc đến những điều mà hành giả niệm Phật cần chuẩn bị đầy đủ: “**Tịnh Tông học hội yêu cầu hành giả niệm Phật phải có đủ sáu khóa mục gồm: Năm đức, Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ và 10 nguyện. Năm đức là Ôn, Lương, Cung, Kiệm, Nhượng. Khổng Lão Phu Tử cả một đời hành trì năm đức này, chúng ta cũng lấy nó làm nền tảng học Phật**”.

Trước khi dụng tâm thực hành “*Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ*” thì chúng ta phải bắt đầu trên nền tảng tâm “*Ôn Lương Cung Kiệm Nhượng*”. “*Ôn*” là ôn hòa; “*Lương*” là lương thiện; “*Cung*” là cung kính; “*Kiệm*” là tiết kiệm, cần kiệm, tránh phung phí; “*Nhượng*” là nhường.

Có người cho rằng đây là quan điểm của Nho đạo nên không cần hành trì. Suy nghĩ này là sai! Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, có phước thứ hai là “*cụ túc chúng giới*” chính là hành giả niệm Phật phải có đầy đủ oai nghi, tế hạnh. Cho nên chẳng những hành giả niệm Phật phải có năm đức “*Ôn, Lương, Cung, Kiệm, Nhượng*” mà còn biểu diễn một cách sắc nét để cho người khác học hỏi. Trong đó, lễ nhượng là đức quan trọng, không được “*tự dĩ vi thị*” – tự cho mình là biết và không được có thái độ lấn lướt người khác.

Rõ ràng là đã từ lâu, chúng ta không biết là phải xây dựng tâm của mình trên năm đức này mà chỉ làm một cách chung chung, không biết có đúng không. Sau khi được nghe Hòa Thượng chỉ dạy, từ nơi đây, chúng ta hãy quán chiếu xem chúng ta hằng ngày

dụng tâm đúng hay sai. Chúng ta có ôn hòa; có lương thiện, dễ gần; có cung kính với tất cả hay không? Trong đời sống có tiết kiệm không hay là hoang phí? Có biết nhường nhịn hay không? Ngày ngày chúng ta cũng học pháp, cũng thực hành “*Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ*” nhưng không trong trạng thái tâm “*Ôn Lương Cung Kiệm Nhượng*”. Hòa Thượng sách tấn chúng ta dụng tâm này làm nền tảng để học Phật.

Hòa Thượng nói: “***Thứ hai là Tịnh Nghiệp Tam phước. Thành Phật là phước đức trí tuệ đều viên mãn nên có thể thấy tu phước là vô cùng quan trọng! Tịnh Nghiệp Tam Phước là căn bản của tất cả những người tu hành, cũng là chánh nhân để vãng sanh. Trong đó, phước thứ nhất là phước trời người gồm: Hiếu Dưỡng Phụ Mẫu, Phụng Sự Sư trưởng, Từ Tâm Bất Sát, Tu Thập Thiện Nghiệp.***”

Nếu chúng ta thực hành tốt phước thứ nhất trên nền tảng năm đức “*Ôn Lương Cung Kiệm Nhượng*” chứ không phải trên tâm ngạo mạn, bất thiện thì chúng ta đã thành tựu được phước của trời người. Tuy nhiên, chúng ta mới hoàn thành trong nhân đạo, chưa ra khỏi nhân đạo. Nếu thực hành phước thứ nhất còn kém khuyết thì khi rời khỏi cõi người chúng ta không thể quay trở lại cõi người chứ đừng nói đến cõi cao hơn. Chúng ta phải rõ ràng việc này.

Chúng ta cứ mơ hồ cho qua mọi chuyện. Việc gì chứ việc giải thoát sanh tử, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thì không mơ hồ được nữa. Trước đây, bản thân tôi cũng như vậy, mỗi ngày là mơ hồ trôi qua, không rõ ràng. Hiện tại, trong một ngày tôi đều rõ ràng từng việc làm của mình. Chúng ta đừng kỳ vọng mình mơ hồ thì sẽ gặp chuyện may mắn Phật A Di Đà rước nhằm chúng ta vãng sanh.

Trong cuộc sống, trong một ngày thì chúng ta phải hoạch định rõ ràng. Ví dụ như tôi hẹn với chính mình mấy giờ dậy thì đúng giờ đó thậm chí trước giờ đó đã phải dậy. Giờ bắt đầu lạy Phật, thời gian lạy Phật, luôn đúng giờ dù trên thân có mỏi có nhức. Lạy xong thì bắt đầu tập luyện thư pháp. Giờ học, giờ nấu ăn cúng ông bà tổ tiên, giờ ăn sáng mỗi ngày đều rõ ràng. Từ sáng đến chiều đều rõ ràng, trở thành thói quen, không thay đổi. Một ngày rồi một tuần, một tháng, một năm và một đời đều rõ ràng như vậy sẽ trở thành thói quen, cho nên đừng bao giờ để mình ở thói quen mơ hồ bởi vì một khi quý vô thường đến dất chúng ta đi thì dầu có hẹn ước cũng chẳng được.

Hòa Thượng nói: “***Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước thì Phước thứ hai là phước báu của nhị thừa gồm Thọ Trì Tam Quy, Cụ Túc Chúng Giới, Bất Phạm Oai Nghi***”. Nhị thừa là hàng Thanh văn với bốn quả vị: sơ quả Tu đà hoàn, Nhị quả Tư đà hàm, Tam quả A na hàm và Tứ quả A La Hán.

Trong “*Cụ túc chúng giới*” thì “*chúng giới*” là tất cả oai nghi, hành nghi của mình. Không nhất thiết phải liệt kê “*Giới*” mới gọi là “*Giới*”. Chúng ta thấy trong 113 điều của Phép Tắc Người Con đều nêu lên chuẩn mực trong oai nghi. Ví dụ như câu “*Rẽ queo rộng, chớ đụng góc*” là sự chuẩn mực trong đi lại để không bị va chạm thân thể.

Không chỉ trên thân thể mà trong khởi tâm động niệm cũng phải có chuẩn mực, làm mô phạm cho người. Trên Kinh Hoa Nghiêm có câu: “*Học để làm Thầy người, làm là để làm mô phạm cho người*”.

Một hành giả niệm Phật phải có oai nghi đĩnh đạc bởi họ tương lai trở thành bất thối Bồ Tát, tương lai là cư dân của thế giới Tây Phương Cực Lạc. Không cần phải hỏi ai, chúng ta tự nhìn lại mình là biết ngay mình có đủ tư cách hay không? Hãy quán sát khởi tâm động niệm, hành động tạo tác, đối nhân xử thế tiếp vật của mình là có thể thấy rõ.

Hòa Thượng tiếp lời: “***Trong Tịnh Nghiệp Tam Phước thì Phước thứ ba là nhân để thành Phật, đó là Phát Tâm Bồ Đề, Tin Sâu Nhân Quả, Đọc tụng Đại Thừa, Khuyến Tấn Hành Giới***”. Nhân quả được nhắc tới ở đây là niệm Phật là nhân, thành Phật là quả. Chúng ta phải tin được nhân quả này.

Ngoài nhân quả “*trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu*” là nhân quả chắc thật thì đây là nhân quả đặc biệt mà đến hàng Bồ Tát còn không tin. Trên Kinh, các hàng Bồ Tát cũng biểu pháp rời đi không nghe Phật nói để thể hiện sự bất tín của mình giống như trong một vở kịch cần có các vai diễn chính, vai phụ, vai phản diện. Các Ngài thị hiện như thế để khẳng định với đời sau rằng pháp này rất khó tin. Chúng ta tin được thì cho thấy nhân duyên, phước báu của chúng ta sâu dày. “*Đọc tụng Đại thừa*” không phải là hằng ngày đọc bằng miệng mà là đọc tụng hiểu rồi thì phải chuyển thể thành hành nghi, thành khởi tâm động niệm của mình.

Hòa Thượng nói: “***Thứ ba là Lục Hòa Kính, phương pháp Phật dạy chúng ta cùng sống, cùng ở chung với mọi người. Lục Hòa Kính gồm Kiến Hòa Đồng Giải, Giới Hòa Đồng Tu, Khẩu Hòa Vô Tranh, Thân Hòa Đồng Trụ, Ý Hòa Đồng Duyệt, Lợi Hòa Đồng Quân***”. “*Khẩu Hòa Vô Tranh*” là quan trọng nhất, không thể suốt ngày ở chung mà cứ tranh luận. Trong đời sống chung, cứ 9 người thì 10 ý nên không có lúc nào là đồng thuận, luôn là có ý kiến khác. “*Kiến Hòa Đồng Giải*” là cái thấy phải như nhau. “*Lợi Hòa Đồng Quân*” là không độc chiếm phần hơn, chỉ cần có một ý niệm chiếm phần thì sẽ loạn, cho nên có lợi thì chia chung. Lục Hòa Kính là phương pháp để đối đãi với người ở chung, làm thế nào để đạt được hòa thuận, hòa hợp.

Hòa Thượng nói: “***Thứ tư là Tam học - Giới Định Tuệ***.” Cho dù là Đại thừa hay Tiểu thừa đều phải tu học Giới Định Tuệ. Có “*Giới*” hay có rào cản, hạn mức để chúng ta không vượt qua thì sẽ sanh “*Định*”. Người nào cho rằng “*Giới*” là sự ràng buộc thì người đó không thể giữ “*Giới*”. “*Giới*” là biệt giải thoát, giữ được giới thì an, thì giải thoát khỏi giới đó. Ví dụ, chúng ta đến một bữa tiệc với đầy đủ món ăn ngon từ động vật nhưng chúng ta vẫn chỉ ăn chay thì an còn nếu so đo ăn hay không ăn, giữ giới hay không giữ giới thì bất an. Thân an, tâm an thì sẽ sanh trí tuệ. Mọi sự mọi việc đều tường tận, rõ ràng như chỉ tay trong lòng bàn tay.

Hòa Thượng nói: **“Thứ năm là Lục Độ Ba La Mật - sáu phép tu trì của Bồ Tát”**. Bồ Tát đạo hay Bồ Tát hạnh chính là Lục Độ Ba La Mật gồm: **“Bố Thí, Trì Giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiên Định, Trí Tuệ”**. **“Tinh tấn”** là hạnh của Bồ Tát còn hạnh của phàm phu là giải đãi, lười biếng, chểnh mảng. Chúng ta kiểm điểm xem mình giống Bồ Tát hay phàm phu. Chúng ta thấy mình ngày ngày mơ hồ, chểnh mảng, lười biếng, giải đãi hay thấy rác, thấy vũng nước, thấy lối đi bị bẩn, thấy bát đĩa chưa rửa v.v... thì phải xử lý ngay, dọn dẹp tươm tất sạch sẽ ngay.

Hòa Thượng nói Phật Bồ Tát luôn trong trạng thái **“tinh tấn”** cho nên gặp nhà bẩn, chén bát chưa rửa, chậu đồ chưa giặt thì mình phải **“tinh tấn”** mà lau nhà, rửa bát, giặt đồ ngay. Nếu chỉ **“tinh tấn”** lay Phật, tụng Kinh mà mọi thứ khác không **“tinh tấn”** thì đó là **“tinh tướng”**.

Hòa Thượng nói: **“Thứ sáu là 10 nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, đây là phát tâm của Ngài. Chúng ta dùng sáu khóa mục: Năm đức, Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ và 10 nguyện để làm tiêu chuẩn trong đời nhân xử thế tiếp vật. Chúng ta nhất định phải tuân thủ sau đó dùng phương pháp nhất hướng chuyên niệm (một lòng chuyên niệm) để cầu sanh Tịnh Độ, lấy tấm gương của Phật làm tiêu chuẩn để tu trì. Tâm, nguyện, giải, hành giống như Phật thì như vậy mới là người chân thật niệm Phật”**. Trên đây là những tiêu chuẩn và cương lĩnh mà người niệm Phật cần biết để tu trì./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!